

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4,
P.Tân Phong - Q.7 – TP. HCM
---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
---o0o---

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi:

Số CMND/Hộ chiếu/GĐKDN:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với thời gian và địa điểm như sau:

- **Thời gian:** 8 giờ 30, Thứ Ba, ngày 24 tháng 04 năm 2018
- **Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè
1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, P.Tân Phong - Q.7 – TP. HCM
- **Chương trình Đại hội và tài liệu Đại hội:** Được đăng tải trên website Công ty: www.capnuocnhabe.vn từ ngày 14/04/2018.
- **Đăng ký tham dự:** Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự/ ủy quyền tham dự Đại hội theo mẫu biểu đính kèm về Công ty theo địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, P.Tân Phong - Q.7 – TP. HCM hoặc fax về Công ty theo số (028) 5412 2500 trước 16h00 ngày 20/04/2018.
- **Quý cổ đông tham dự Đại hội** vui lòng có mặt đúng giờ, mang theo *Thư mời họp (đã ký xác nhận tham dự)*, *CMND/ CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính)*. Trường hợp được ủy quyền, vui lòng mang theo *Giấy ủy quyền (bản chính)*, *Thư mời họp (đã ký xác nhận tham dự)*, *Giấy CMND hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền (bản chính)*.

Quý cổ đông muốn biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ Ông Phạm Bá Hoan, điện thoại: 0938.356.273.

Trân trọng kính mời.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN DOÃN XÃ

XÁC NHẬN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Cổ đông:

Hoặc đại diện được cổ đông ủy quyền:

Điện thoại:

Tôi xác nhận tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được tổ chức vào ngày 24/04/2018 tại Trụ sở Công ty.

Ngày 24 tháng 04 năm 2018

CỔ ĐÔNG / ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)



....., ngày tháng năm 2018

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

❖ **Bên ủy quyền:**

Cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GĐKDN số: Cấp ngày: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: cổ phần

Ủy quyền cho:

❖ **Bên được ủy quyền:**

Ông (Bà):

CMND/Hộ chiếu số: Cấp ngày: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hoặc ủy quyền cho: Ông Nguyễn Doãn Xã - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cấp nước Nhà Bè

Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Bên được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho Bên thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

.....

.....

Ghi chú:

- Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy ủy quyền tham dự Đại hội về cho HĐQT Công ty theo số fax: (028) 5412 2500 và xuất trình bản chính Giấy ủy quyền khi tham dự Đại hội; hoặc gửi trực tiếp Giấy ủy quyền về cho HĐQT Công ty theo địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, P.Tân Phong - Q.7 – TP. HCM trước 16h00 ngày 20/04/2018.
- Số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội ngày 06/04/2018.

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ



Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình	Ghi chú
8h00 : 8h30	Đón tiếp Đại biểu, quý cổ đông	
8h30 : 8h35	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu	
8h35 : 8h40	Báo cáo Kết quả thẩm tra tư cách cổ đông	
8h40 : 8h50	Thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội	
8h50 : 9h00	Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu	
	Thông qua Chương trình Đại hội	
9h00 : 9h15	Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2018	
9h15 : 9h20	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017	
9h20 : 9h35	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018	
9h35 : 09h50	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018	
09h50 : 10h15	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị <ul style="list-style-type: none"> a. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị b. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị c. Thông qua danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị d. Thông qua Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị e. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị 	
10h15 : 10h20	Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2017	
10h20 : 10h35	Tờ trình về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	
	Tờ trình Thù lao của HDQT và BKS năm 2018	
	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018	
10h35 : 10h45	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè	
	Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè	

Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình	Ghi chú
10h45 : 10h50	Công bố kết quả bầu cử	
10h50 : 11h50	Thảo luận và biểu quyết	
11h50 : 12h00	Công bố kết quả biểu quyết của cổ đông, kết quả bổ nhiệm Giám đốc	
12h00 : 12h15	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018	
	Tuyên bố bế mạc Đại hội	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2018

**THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;

Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè,

Để Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được tiến hành đúng quy định, hợp lệ, trang trọng và thành công tốt đẹp, kính đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè theo danh sách cổ đông chốt ngày 06/04/2018 được quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.
3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.
4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Đoàn Chủ tịch điều khiển. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.
5. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết, trên đó ghi mã số đăng ký, tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

5.1. Phiếu biểu quyết:

- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; các nội dung liên quan đến bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; Quy chế tham gia đề cử, ứng cử; Danh sách đề cử, ứng cử; Thẻ lệ bầu cử,...); Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội.



- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch để lấy ý kiến biểu quyết: Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến.

5.2. Thẻ biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên và việc bầu cử bổ sung) bằng cách đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc ✓) vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.
 - Thẻ biểu quyết không hợp lệ là Thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác khi không được Đoàn Chủ tịch yêu cầu; Thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách không còn nguyên vẹn. Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.
 - Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
 - Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.
 - Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Thẻ biểu quyết cho Ban tổ chức thì xem như cổ đông đó đồng ý đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.
 - Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Đoàn Chủ tịch hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/ đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.
6. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết. Đoàn Chủ tịch hoặc Trưởng Ban kiểm sẽ công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.
 7. Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.
 8. Cổ đông đến dự họp sau khi khai mạc Đại hội có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực

của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

9. Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

9.1. Quyết định về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

9.2. Các quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 9.1 nêu trên.

10. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Đoàn Thư ký ghi chép đầy đủ vào Biên bản Đại hội và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

11. Thẻ lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên, Thẻ lệ này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Xã

Số: 0847/BC-CPCNNB-KHVTTH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

TỔNG KẾT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè

A/ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2017

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1/ Thuận lợi:

- Nguồn cung cấp nước đảm bảo chất lượng và ổn định, an toàn mạng lưới cấp nước, lượng tiêu thụ xu hướng tăng theo thời gian.
- Nhu cầu sử dụng nước và số lượng đồng hồ nước gắn mới tiếp tục tăng trưởng tốt trong năm 2017.
- Hoàn thành phát triển mạng lưới cấp nước cho các xã vùng hạ huyện Cần Giuộc tỉnh Long An, chuẩn bị vận hành khai thác, triển vọng tăng trưởng sản lượng và doanh thu.
- Hoàn thành đấu nối tuyến ống D280 Nguyễn Văn Linh với tuyến D300 Phú Thuận, cải thiện áp lực nước cho khu vực trên tuyến Huỳnh Tấn Phát từ đường Phú Thuận đến cầu Phú Xuân.
- Hoạt động sản xuất được Ban Giám đốc theo dõi chặt chẽ, có kế hoạch điều tiết và giải pháp kịp thời, duy trì hoạt động cung cấp nước ổn định trên địa bàn.

2/ Khó khăn:

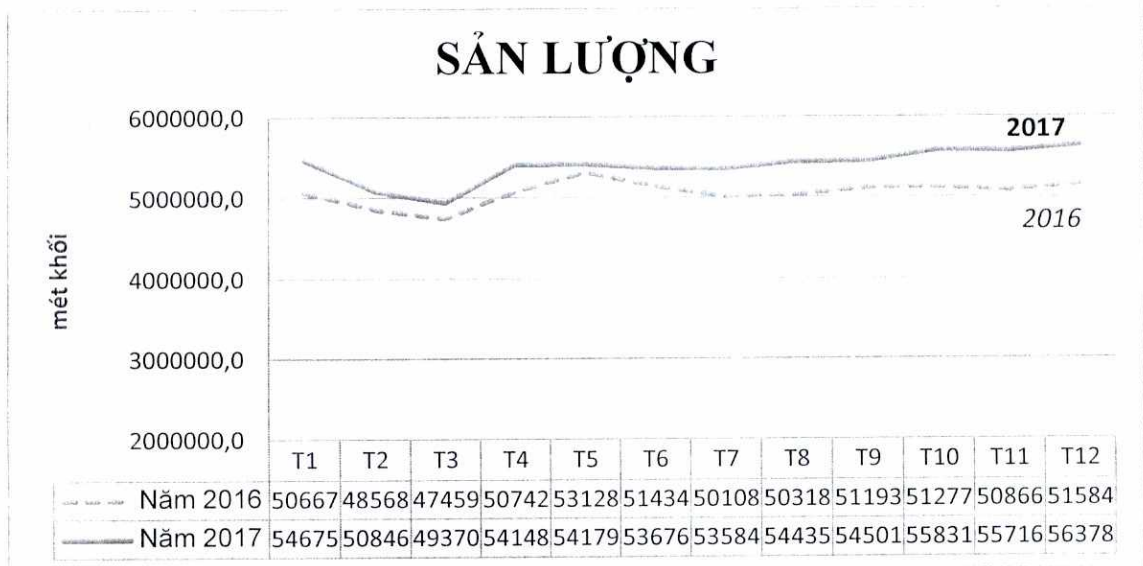
- Duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố.
- Hệ thống cấp nước phát triển qua nhiều thời kỳ, chưa đồng bộ, các tuyến ống cũ mục còn tồn tại trên mạng và nằm rải rác gây khó khăn cho công tác cải tạo mạng lưới (đặc biệt là khu vực quận 4).
- Công tác thoả thuận hướng tuyến, phát sinh một số kiến nghị của địa phương, trở ngại đấu nối.
- Với các công trình di dời, Ban Qlý ĐTXD Nhà Bè và Ban Qlý ĐTXD Quận 7 đã bố trí vốn, tuy nhiên Sở Giao thông vận tải chưa thông qua thẩm định các hồ sơ này
- Giá nước không được UBND Thành phố điều chỉnh tăng, trong khi giá mua sỉ nước sạch phần sản lượng trên mạng cấp 2 tầng bình quân 435 đồng/m³, ảnh hưởng lớn đến các chỉ tiêu tài chính của Công ty trong năm 2017.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1/ Về Sản xuất kinh doanh:

1.1 Sản lượng nước tiêu thụ:

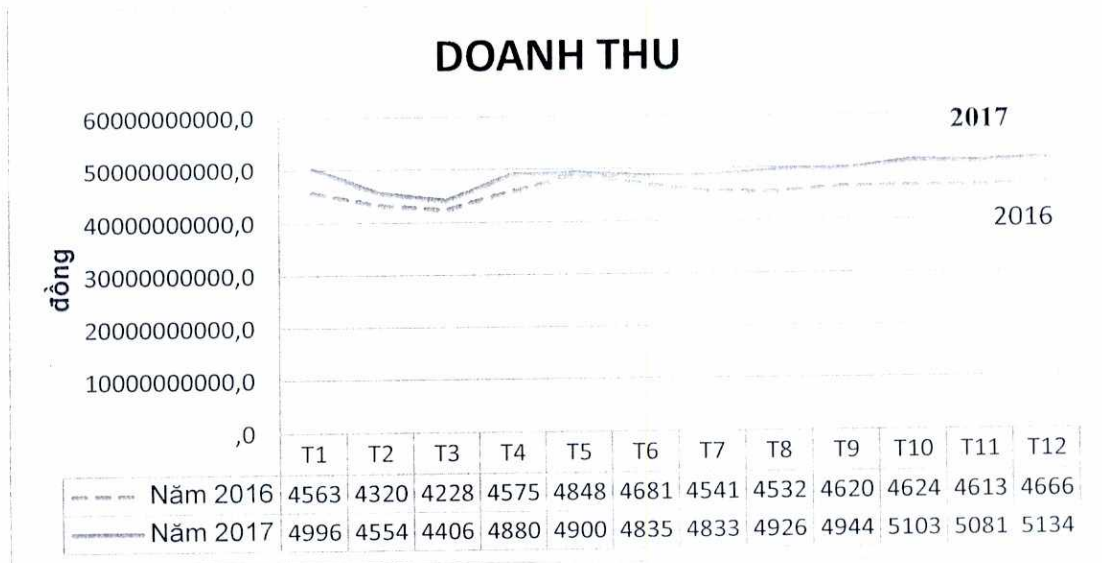
- Sản lượng nước tiêu thụ năm 2017: **65.028.943 m³**
- So với cùng kỳ năm 2016 (60.897.004 m³) **tăng 4.131.939 m³** (tương đương 6,79%)
- So với kế hoạch năm 2017 (64.000.000m³) : **101,61%**



- Các nhân tố chính làm gia tăng sản lượng tiêu thụ nước sạch của năm 2017 so với năm 2016:
 - ✓ Khu vực có tốc độ đô thị hóa cao, hình thành các khu dân cư mới, tăng số nhân khẩu sử dụng nước (tăng 4,45% so với năm 2016).
 - ✓ Tiếp tục thực hiện tốt đọc số - thu tiền, công tác phát triển mạng lưới và phát triển khách hàng (9.974 mét ống - 5642 đồng hồ nước mới).
 - ✓ Hoàn thành lắp đặt tuyến ống HDPE OD P280 lấy nguồn từ tuyến ống Ø280 trên đường Nguyễn Văn Linh, tăng áp lực mạng lưới trong khu vực đáp ứng cao hơn nhu cầu sử dụng nước.
 - ✓ Hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình cấp nước cho các xã vùng hạ tỉnh Long An vào quý IV/2017, dự kiến sản lượng tăng 100.000 m³/tháng vào cuối năm 2018.

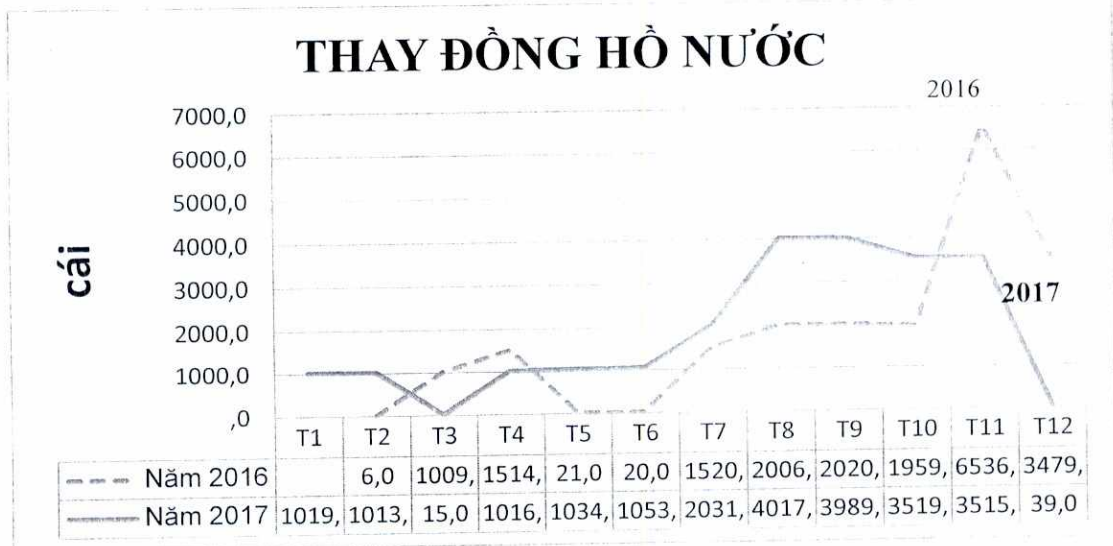
Doanh thu:

- Doanh thu tiền nước năm 2017 đạt được: **586,85 tỷ đồng**.
- So với cùng kỳ năm 2016 (548,33 tỷ): **tăng 38,52 tỷ đồng** (tương đương 7,02%).
- So với kế hoạch năm 2017 (576,45 tỷ): **101,80%**
- Doanh thu tăng tương ứng với tăng sản lượng.



1.2 Thay ĐHN:

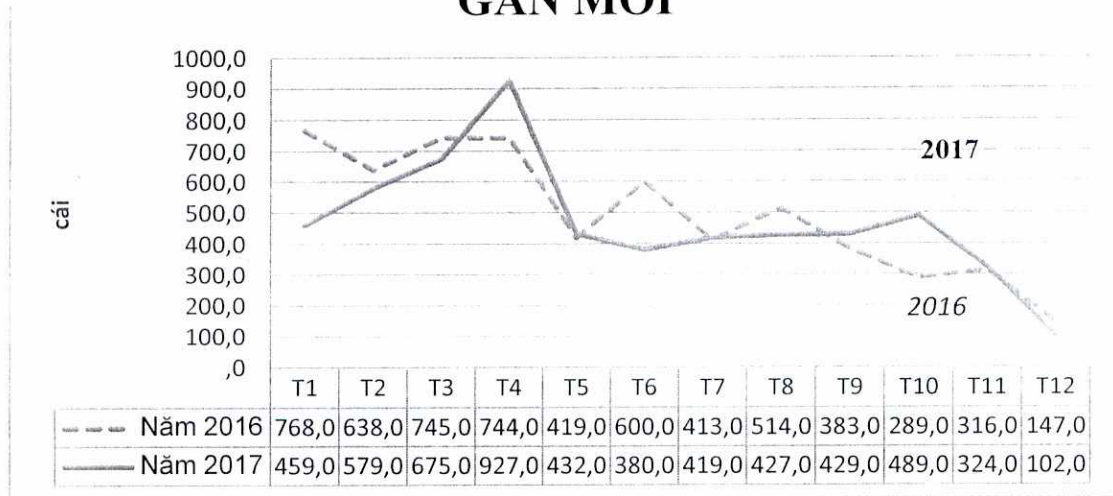
- Công tác thay ĐHN năm 2017 đạt được **22.260 cái** (50 cái cỡ lớn).
- So với cùng kỳ năm 2016 (20.090 cái) **tăng 2.170 cái**
- So với kế hoạch năm 2017 (20.050 cái) : **111,02%**
- Số lượng ĐHN tân trang năm 2017 đưa vào sử dụng là **5.576 cái**.



1.3 Gắn đồng hồ nước:

- Gắn mới ĐHN thực hiện năm 2017 là **5.642 cái**, tổng giá trị: **21,91 tỷ đồng**.
(Số lượng ĐHN miễn phí: **5.546 cái**, tổng giá trị: **19,72 tỷ đồng**)
- So với cùng kỳ năm 2016 (5.976 cái) **giảm 334 cái**.
- So với kế hoạch năm 2017 (4.000): **141,05%**.

GẮN MỜI



1.4 Tỷ lệ hộ dân cung cấp nước sạch:

- Thực hiện theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chỉ tiêu 100% hộ dân đô thị được cấp nước sạch.
- Kết quả đạt được trong năm 2017 như sau:

Stt	Quận, Huyện	Tổng số hộ dân	Số hộ dân được cấp nước sạch	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch
1	Quận 4	43.199	43.199	100,00%
2	Quận 7	91.904	91.904	100,00%
3	Huyện Nhà Bè	49.610	49.610	100,00%

(Nguồn: số liệu thống kê của UBND quận-huyện cùng công ty thời điểm 31/12/2017)

2/ Đầu tư xây dựng:

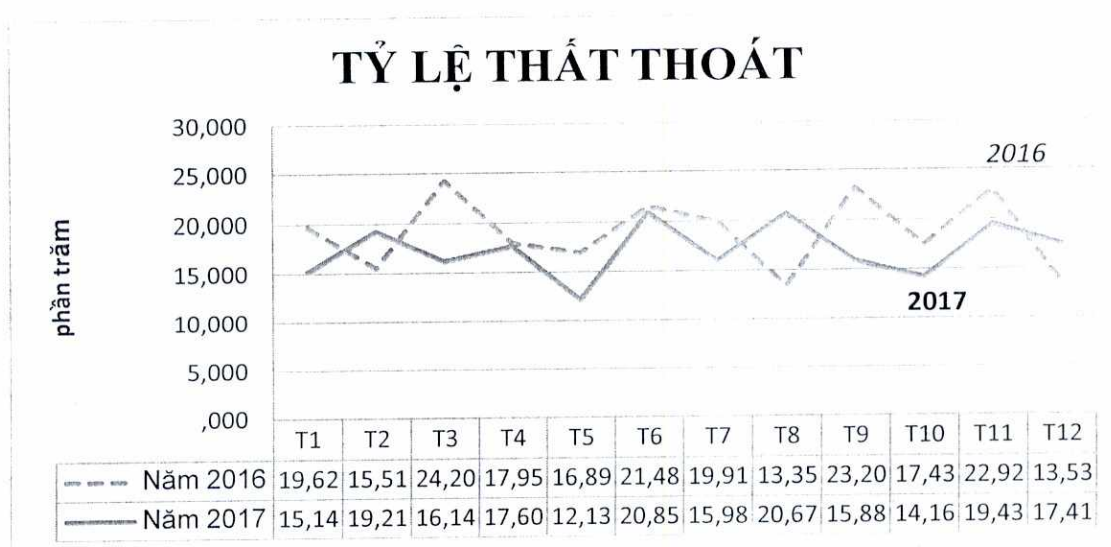
STT	Thành phần	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %	Ghi chú
A. Kế hoạch năm 2017						
1/ Công trình phát triển mạng lưới cấp nước: 10 công trình						
➤ Chuyển tiếp: 01 công trình						
➤ Khởi công mới: 09 công trình						
1.1	Khối lượng thực hiện kế hoạch	mét	18.344	9.974	54,37%	AI
1.2	Giá trị thực hiện kế hoạch	Tỷ đồng	32,43	20,69	63,83%	AI
2/ Công trình sửa chữa ống mục: 05 công trình						
➤ Khởi công mới: 04 công trình						
➤ Chuẩn bị đầu tư: 01 công trình						

2.1	Khối lượng thực hiện (đường ống)	mét	2.188	1.527	69,79%	AI
2.2	Giá trị khối lượng thực hiện	Tỷ đồng	6,81	4,24	62,26%	AI
3/ Xây dựng hầm đồng hồ tổng: 04 công trình						
➤ <i>Chuyên tiếp: 02 công trình</i>						
➤ <i>Khởi công mới: 02 công trình.</i>						
3.1	Khối lượng thực hiện kế hoạch	C.trình	2	1	50%	AI
3.2	Giá trị thực hiện kế hoạch	Tỷ đồng	5,72	4,05	57,52%	AI
B. Công trình bổ sung mới trong năm						
1. Công trình phát triển mạng lưới: 2 công trình						
1.1	Khối lượng thực hiện	mét	-	1.945	-	-
1.2	Giá trị thực hiện	Tỷ đồng	-	2,6	-	-
2. Công trình sửa chữa ống mục						
2.1	Khối lượng thực hiện	mét	-	606	-	-
2.2	Giá trị thực hiện	Tỷ đồng	-	1,94	-	-
Ghi chú:						
✓ AI: <i>Vốn khấu hao</i>						

3/ Công tác giảm nước thất thoát thu:

3.1 Tỷ lệ thất thoát nước trung bình: 16,73%

- So với cùng kỳ năm 2016 (18,72%): giảm 1,99%.
- So với kế hoạch năm 2017 (16,70%): cao hơn 0,03%.



- Một số công tác được đẩy mạnh trong năm:
- ✓ Đầu tư thêm trang thiết bị hiện đại kết hợp chủ động dò tìm điểm bể trên tuyến cấp 1-2.
- ✓ Tập trung quản lý và giảm thất thoát nước trên các tiểu vùng.
- ✓ Hoàn thiện công tác phân vùng DMA khu vực quận 4 và phân vùng DMA kết DMZ khu vực huyện Nhà Bè.

3.2 Công tác dò và sửa bể năm 2017:

Công tác	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	So với cùng kỳ (%)	So với kế hoạch (%)
Dò và sửa bể ngầm (điểm)	2.000	589	743	126%	
Sửa bể nổi (điểm)		1.779	2.145	121%	
Tổng cộng (điểm)		2.368	2.888	122%	144%

4/ Kinh doanh nước tinh khiết Sawanew:

- Doanh thu năm 2017: **5,22 tỷ đồng**
- So với cùng kỳ năm 2016 (**5,20 tỷ đồng**) tăng **20 triệu đồng**
- So với kế hoạch năm 2017 (**5,2 tỷ đồng**) đạt **100,38%**

III/ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2017

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017 Do ĐHCĐ phê duyệt	Kết quả thực hiện		Tỷ lệ %	
				Năm 2016	Năm 2017	So với năm 2016	So với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	596,05	563,68	605,73	107,46%	101,62%
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	586,77	551,11	592,99	107,60%	101,06%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,28	12,57	12,74	101,35%	137,28%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	7%	7%	-	-	-

IV/ NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ

- Những mặt làm được:
 - Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và chỉ tiêu tài chính năm 2017.
 - Đảm bảo tiếp nhận, điều tiết nguồn nước an toàn cũng như việc cung cấp nước sạch cho khách hàng.
 - **Sản lượng** và **doanh thu** tiền nước tăng trưởng tốt: trên 5%/năm, với các hoạt động trọng tâm: thực tốt công tác đọc số - thu tiền, quản lý tốt địa bàn kinh doanh và mạng lưới cấp nước, đáp ứng nhanh nhu cầu sử dụng nước, mở rộng hệ thống cấp nước xuống các khu vực lân cận (*vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An*).
 - Công tác giảm thất thoát nước đã thể hiện nhiều cố gắng và phấn đấu đạt theo tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông giao với các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản trị, giải pháp khách hàng.
 - Đảm bảo thu nhập và đời sống cán bộ công nhân viên.
- Những mặt tồn tại:
 - Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các bộ phận chức năng liên quan.

B/ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018:**I. ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂM 2018:**

- Tiếp tục thực hiện 03 chương trình mục tiêu lớn:
 - ✓ Chương trình “*Nâng cao hiệu quả cấp nước*”.
 - ✓ Chương trình “*Huy động nguồn lực xã hội cùng hợp tác phát triển ngành cấp nước, đảm bảo mục tiêu cung cấp nước sạch*”
 - ✓ Chương trình “*Đẩy mạnh cải cách hành chính*”
- Duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2018

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2017	KẾ HOẠCH NĂM 2018	TĂNG/GIẢM SO VỚI NĂM 2017
A. KINH DOANH			(1)	(2)	(3) = (2)-(1)
1	Sản lượng	1.000 m ³	65.029	67.500	2.471
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	605,73	619,84	14,11
	+ Doanh thu nước	Tỷ đồng	586,85	610,14	23,29
3	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	100	100	-
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	22.210	22.000	-210
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	50	50	-
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.642	4.500	-1.142
7	Dời ĐHN	Cái	686	300	-386
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,73	16,00	-0,73
9	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100%	100%	-
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG					
1	Phát triển mạng lưới cấp nước				
	-Tổng khối lượng thiết kế	Mét	11.919	15.731	3.812
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	23,29	28,74	5,08
	-Giá trị giải ngân trong năm	Tỷ đồng	5,16	28,40	23,24
2	Sửa chữa ống mục				
	-Khối lượng thiết kế	Mét	2.133	3.358	1.225
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	6,18	12,21	6,03
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	0,1	15,55	15,45

3	Xây dựng hầm đồng hồ tổng (Vốn khấu hao)				
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	4,05	2,57	-1,48
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	2,73	5,29	2,56
4	Di dời hệ thống cấp nước (Vốn đền bù)				
	-Khối lượng thiết kế	Mét	-	19.498	19.498
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	-	32,95	32,95
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	-	29,72	29,72
5	Sửa chữa công trình nội bộ				
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	2,38	2,38	-
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	-	2,14	2,14
C. QUẢN LÝ MẠNG LƯỚI					
1	Sửa bể	Điểm	2.888	2.000	-888
2	Coi van	Cái	584	400	-184
D. MUA SẮM VẬT TƯ THIẾT BỊ TÀI SẢN KHÁC					
1	Mua sắm thiết bị giảm thất thoát nước	Tỷ đồng	-	3,14	-
	- Mua sắm Đồng hồ điện từ/siêu âm năm 2018	Tỷ đồng	-	1,70	-
	- Mua sắm thiết bị datalogger năm 2018	Tỷ đồng	-	1,44	-
2	Chi phí bảo trì và sửa chữa thiết bị giảm thất thoát nước năm 2018	Tỷ đồng	-	0,3	-

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Giải pháp phát triển sản xuất, ổn định nước sạch, giảm nước không doanh thu:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, đảm bảo cấp nước an toàn, phấn đấu tăng sản lượng so với cùng kỳ năm 2017 trên 3 triệu m³ nước.
- Tập trung nguồn lực cho công tác giảm thất thoát nước, hoàn thành mục tiêu tỷ lệ thất thoát nước 16%.

2. Giải pháp phát triển kinh doanh và hoạt động tài chính:

- Huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển mạng lưới tại các khu dân cư mới theo kịp tiến độ đô thị hoá; đưa vào vận hành khai thác và tăng doanh thu tiền nước tại 4 xã thuộc địa phận Tỉnh Long An.
- Phát triển thương hiệu SAWANEW, nâng tầm thành thương hiệu sản phẩm của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

3. Giải pháp khách hàng, cải thiện chất lượng dịch vụ cấp nước:

- Phối hợp với chính quyền địa phương lập kế hoạch và phát triển mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng, đảm bảo duy trì mục tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch.
- Thực hiện nghiên cứu khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng giá trị thương hiệu công ty hướng bền vững.

4. Giải pháp nguồn nhân lực, hiện đại hoá công ty:

- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực quản trị và kỹ thuật ngành cấp nước.
- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp đặc trưng, hiện đại.
- Mua sắm, đổi mới trang thiết bị vật tư ngành nước tiên tiến và phù hợp, đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.
- Hoàn thiện chương trình hoá đơn tiền nước điện tử, thanh toán trực tuyến, công tác biên đọc số bằng smartphone.

5. Giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, hợp tác liên kết, nâng cao năng lực quản lý, chất lượng dịch vụ, vận hành hệ thống cấp nước, quản lý chiến lược phát triển tài chính:

- Thực hiện đúng quy trình và cải tiến liên tục hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và ISO 22000:2005.
- Hợp tác liên kết trong và ngoài nước trong công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Quản lý tài chính chuyên nghiệp, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018.

GIÁM ĐỐC



Hứa Trọng Nghi

Số: **0846** /BC-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Tôi xin thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

I. TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị công ty năm 2017 như sau:

Từ 01/01/2017 đến 24/04/2017

- | | |
|-------------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Doãn Xã | - Chủ tịch |
| 2. Ông Hứa Trọng Nghi | - Thành viên |
| 3. Ông Trần Văn Khuyên | - Thành viên (Phụ trách chung Người đại diện phần vốn góp của Sawaco) |
| 4. Bà Nguyễn Hương Lan | - Thành viên |
| 5. Bà Trương Nguyễn Thiên Kim | - Thành viên |
| 6. Ông Nguyễn Thanh Tùng | - Thành viên |
| 7. Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình | - Thành viên |

Từ 24/04/2017 đến 31/12/2017

- | | |
|------------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Doãn Xã | - Chủ tịch |
| 2. Ông Hứa Trọng Nghi | - Thành viên |
| 3. Ông Bùi Thanh Giang | - Thành viên (Phụ trách chung Người đại diện phần vốn góp của Sawaco) |
| 4. Bà Nguyễn Hương Lan | - Thành viên |
| 5. Ông Nguyễn Thanh Tùng | - Thành viên |
| 6. Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình | - Thành viên độc lập |
| 7. Ông Nguyễn Anh Tuấn | - Thành viên độc lập |

Hai thành viên: ông Nguyễn Ngọc Thái Bình và ông Nguyễn Anh Tuấn trở thành thành viên độc lập kể từ ngày 01/08/2017 (thời điểm Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng có hiệu lực).

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu và trực tiếp sở hữu của từng thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Năm 2017, Công ty được chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh tặng Bằng khen tập thể lao động xuất sắc.
- Trong năm 2017, Hội đồng Quản trị đã thực hiện giám sát và có chỉ đạo linh hoạt, kịp thời có tính khả thi trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.
- Ngày 14/11/2017, Công ty chính thức được niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của Công ty, nâng cao uy tín của Công ty đồng thời mở ra một kênh mới có thể huy động vốn cho Công ty một cách thuận lợi, nhanh chóng khi cần thiết.

2. Những kết quả đạt được

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	TH2017/TH2016 (%)	TH2017/KH2017 (%)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m ³	60.897	64.000	65.028	106,78	101,61
2	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	548.328	576.448	586.845	107,02	101,80
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	563.725	596.048	605.729	107,45	101,62
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.567	9.283	12.742	101,39	137,26
5	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	99,76	100	100	100,24	100,00
6	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	20.026	20.000	22.210	110,91	111,05
7	Gắn mới ĐHN	Cái	5.976	4.000	5.642	94,41	141,05
8	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	100	100,00	100,00
9	Tỷ lệ thất thoát nước	%	18,72	16,7	16,73	111,89	99,82
10	Phát triển mạng cấp 3	mét	16.269	18.344	11.919	73,26	64,97

2.2. Kết quả thực hiện 3 chương trình mục tiêu:

a. Chương trình “Nâng cao hiệu quả hoạt động cấp nước”:

- Phát triển sản xuất kinh doanh:

- + Lượng nước tiêu thụ của khách hàng năm 2017 đạt 65,03 triệu m³, tăng 4,1 triệu m³ so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,61% so với kế hoạch năm. Tổng doanh thu thực hiện năm 2017 là 605,73 tỷ đồng, trong đó doanh thu tiền nước đạt 586,85 tỷ đồng, tăng 38,52 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước và đạt 101,80% so với kế hoạch năm. Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển mạng lưới cấp nước, gắn mới đồng hồ nước, tăng cường điều tiết áp lực nước, điều chỉnh việc áp dụng giá biểu đúng đối tượng sử dụng nước theo quy định.
- + Trong năm, Công ty đã tăng cường khai thác phát triển khách hàng tại các dự án phát triển mạng lưới cấp nước, số lượng ĐHN gắn mới trong năm là 5.642 cái, nâng tổng số đồng hồ nước đến cuối năm 2017 vượt mốc 120 ngàn; mạng lưới cấp nước khu vực quận 7 và huyện Nhà Bè tiếp tục mở rộng theo tiến trình đô thị hóa, nhiều dự án khu dân cư mới đang hình thành giúp tăng số lượng khách hàng cho Công ty.

- + Cuối năm 2017, Công ty đã hoàn thành dự án cấp nước cho các xã vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Dự án đã chính thức phát nước cấp cho nhân dân trong khu vực, hứa hẹn sẽ góp phần tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận cho Công ty trong các năm tiếp theo.
- + Hoạt động kinh doanh nước tinh khiết đóng chai đã đi vào ổn định nhưng hiệu quả chưa cao.

- Ổn định nước sạch:

- + Trong năm, Công ty đã hoàn thành và đấu nối tuyến ống D280 Nguyễn Văn Linh với tuyến ống D300 Phú Thuận, qua đó cải thiện áp lực nước, cấp nước ổn định cho nhân dân khu vực trên tuyến đường Huỳnh Tấn Phát từ đường Phú Thuận đến cầu Phú Xuân.
- + Công ty đã thực hiện tốt công tác vận hành mạng lưới, điều tiết áp lực tới các khu vực cuối nguồn huyện Nhà Bè, đảm bảo cung cấp nước sạch, liên tục, ổn định cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý. Duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch do Hội đồng nhân dân Thành phố đã đề ra.

- Giảm nước không doanh thu:

Công ty đã tăng cường đầu tư thêm các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác chống thất thoát nước và tăng cường, chủ động dò tìm bể ngầm và sửa bể kịp thời. Tỷ lệ thất thoát nước đạt 16,73%, bám sát kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã đề ra là 16,7%.

- Tình hình tài chính

Năm 2017, sản lượng, doanh thu tăng cao so với năm 2016. Tuy nhiên, do giá nước bán ra không được UBND thành phố điều chỉnh tăng, trong khi giá mua bán sỉ nước sạch trên mạng cấp I, cấp II tăng bình quân 435 đồng/m³ làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính của Công ty.

- Phát triển nguồn nhân lực, hiện đại hóa Công ty:

- + Công ty tiếp tục cử cán bộ công nhân viên tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn, kết hợp với Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ cấp nước tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và thi tay nghề cho cán bộ công nhân viên.

b. Chương trình “Huy động nguồn lực xã hội cùng hợp tác phát triển ngành cấp nước, đảm bảo mục tiêu cung cấp nước sạch”

- Phối hợp với chính quyền địa phương quận 4, quận 7, và huyện Nhà Bè về công tác quy hoạch đô thị, cơ sở hạ tầng; lập kế hoạch phát triển, cải tạo mạng lưới cấp nước phù hợp và theo kịp tốc độ đô thị hóa trên địa bàn quản lý.
- Phối hợp với chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới tham gia thiết kế, giám sát thi công công trình mạng lưới cấp nước bên trong các dự án, tiếp nhận khai thác mạng lưới cấp nước khi dự án hoàn thành.
- Nâng cao hiệu quả các chương trình hợp tác, trao đổi kỹ thuật chia sẻ kinh nghiệm các đơn vị cùng ngành trong và ngoài nước. Duy trì quan hệ hợp tác với hội cấp thoát nước Việt Nam. Tham gia chương trình hợp tác với các đơn vị cấp nước Nhật Bản - Cục cấp nước YOKOHAMA, BUSAN – Hàn Quốc, Cục cấp nước BANGKOK – Thái Lan.

c. Chương trình “Đẩy mạnh cải cách hành chính”:

- Công ty tiếp tục rà soát nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính cấp nước, thực hiện việc gắn mới đồng hồ nước nhanh chóng, kịp thời theo yêu cầu của khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty cũng mở rộng liên kết với các ngân hàng và các đối tác, tạo thêm các tiện ích thanh toán cho khách hàng, thu hồi nhanh tiền nước cho Công ty.
- Tiếp tục vận hành 2 hệ thống tiêu chuẩn ISO 22000:2005 về an toàn thực phẩm, và hệ thống ISO 9001:2015 về quản lý chất lượng dịch vụ cấp nước. Định kỳ hàng quý, năm tổ chức kiểm tra đánh giá nội bộ, tổ chức đào tạo nhận thức để không ngừng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng của Công ty.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Công tác phối hợp giữa các bộ phận chức năng chưa chặt chẽ, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp để đạt hiệu quả tốt hơn.
- Công tác giảm thất thoát nước tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa đạt theo yêu cầu đề ra, tỷ lệ thất thoát nước các tháng trong năm tăng giảm không ổn định.
- Hoạt động kinh doanh nước tinh khiết đóng chai đã đi vào ổn định nhưng hiệu quả chưa cao, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Công ty, cần có giải pháp căn bản, bền vững để thúc đẩy phát triển thị trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh nước tinh khiết Sawanew.
- Việc triển khai hóa đơn tiền nước điện tử còn chậm.

III. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017

- Hội đồng quản trị gồm có 7 thành viên, cơ cấu HĐQT có sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, ngân hàng và lĩnh vực kinh doanh nước sạch. Hội đồng quản trị hoạt động theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các chuẩn mực quản trị tốt để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo định hướng để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đi đúng theo mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra.
- Hội đồng quản trị quản lý điều hành hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định; giám sát quá trình điều hành SXKD của Giám đốc Công ty thông qua các báo cáo, văn bản và giải trình của Ban Giám đốc.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc Công ty về việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT và chuẩn bị các nội dung chương trình, đề án, dự án trình HĐQT.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 3 phiên họp và tổ chức 3 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã thông qua các nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	30/NQ-CPCNNB-HĐQT	29/03/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả SXKD năm 2016; - Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán; - Xem xét và cho ý kiến về kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2017 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2017.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016, nhiệm kỳ 2012 – 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2017, nhiệm kỳ 2017 – 2022. - Báo cáo đánh giá hoạt động của Công ty năm 2016, nhiệm kỳ 2012 – 2017. - Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016. - Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017. - Danh sách các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017. - Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2016. - Xem xét và cho ý kiến đối với kế hoạch sử dụng lao động và quỹ lương năm 2017. - Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với ông Võ Nhật Trân và bổ nhiệm ông Dương Văn Hòa giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty. - Thông qua việc bổ sung ngành, nghề doanh của Công ty. - Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
2	31/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2017.
3	32/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2017.
4	33/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua kế hoạch sử dụng lao động và quỹ lương năm 2017.
5	01/NQ-CPCNNB-HĐQT	24/04/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bổ nhiệm Ban Giám đốc và Kế toán trưởng
6	02/NQ-CPCNNB-HĐQT	15/06/2017	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Lê Thị Kim Thúy và bổ nhiệm bà Vũ Thị Thùy Nga thay thế
7	03/NQ-CPCNNB-HĐQT	27/07/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017. - Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017 - Xem xét và cho ý kiến về Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. - Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Lựa chọn giá tham chiếu cổ phiếu cho ngày giao dịch đầu tiên trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. - Xếp lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty.
8	04/NQ-CPCNNB-HĐQT	31/08/2017	Cho ý kiến chỉ đạo về một số vấn đề liên quan đến việc triển khai Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
9	05/NQ-CPCNNB-HĐQT	30/10/2017	- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017. - Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2017 - Xem xét và cho ý kiến về Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. - Chủ trương chi lương tháng 13 cho cán bộ công nhân viên. - Bổ sung một số công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017.
10	06/NQ-CPCNNB-HĐQT	24/11/2017	Bổ sung công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017.

2. Lương, thưởng, thù lao của các thành viên HĐQT

- Tiền lương: Chế độ tiền lương, thưởng của Chủ tịch HĐQT chuyên trách hưởng theo chế thang, bảng lương áp dụng trong Công ty.
- Thù lao các thành viên HĐQT năm 2017 thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

STT	Họ tên	Thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Doãn Xã	18.200.000	Thù lao đến tháng 4/2017
2	Hứa Trọng Nghi	48.000.000	
3	Trần Văn Khuyên	16.000.000	
4	Nguyễn Hương Lan	48.000.000	
5	Nguyễn Thanh Tùng	48.000.000	
6	Trương Nguyễn Thiên Kim	16.000.000	
7	Nguyễn Ngọc Thái Bình	48.000.000	
8	Bùi Thanh Giang	32.000.000	
9	Nguyễn Anh Tuấn	32.000.000	
10	TỔNG CỘNG	306.200.000	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên, liên tục đối với

Ban Giám đốc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị để xem xét, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từng kỳ và những vấn đề phát sinh trong năm; trực tiếp chỉ đạo, góp ý đối với Ban Giám đốc những vấn đề quan trọng, phát sinh trong quá trình điều hành SXKD tại Công ty.
- Giám sát Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Giám sát quá trình điều hành SXKD thông qua các báo cáo, văn bản và giải trình của Ban Giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thường xuyên giám sát việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, trình tự, nội dung thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa và phát triển mạng lưới cấp nước; quy trình, thủ tục mua sắm vật tư, trang thiết bị; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ của Công ty.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc công ty về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Giám sát việc ban hành các quy chế và việc thực hiện các chế độ, chính sách của Công ty theo quy chế đã ban hành.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị tiếp tục tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo định hướng hoạt động của Công ty nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra, công tác chỉ đạo tập trung vào một số nội dung cơ bản như sau:

- Thực hiện tốt các giải pháp điều tiết mạng lưới nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch một cách ổn định, đảm bảo chất lượng, an toàn đến cho khách hàng, tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho Công ty. Duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được cung cấp nước sạch theo Nghị quyết của HĐND thành phố đã đề ra.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thoát nước nhằm thực hiện đúng kế hoạch thất thoát nước đã được đề ra, giảm xuống còn 16%, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.
- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, nâng cao uy tín và hình ảnh của Công ty.
- Hoàn thiện chương trình hóa đơn điện tử, mở rộng các kênh thanh toán tiền nước; ứng dụng sâu công nghệ thông tin vào trong hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh, triển khai công tác biên đọc chỉ số, thu tiền bằng điện thoại thông minh.
- Chú trọng đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho cán bộ công nhân viên nhằm đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức triển khai việc khoán lương cho công tác đọc số, thu tiền góp phần nâng cao năng suất lao động.
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh và chỉ tiêu tài chính năm 2018.

Một số chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2017	KẾ HOẠCH NĂM 2018	KH2018/ TH2017
1	Sản lượng	1.000 m ³	65.028	67.500	103,80
2	Doanh thu nước	Tỷ đồng	586,85	609,32	103,83
3	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	100	100	100,00
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	22.210	22.000	99,05
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	50	50	100,00
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.642	4.500	79,76
7	Dời ĐHN	Cái	686	300	43,73
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,73	16,00	95,64
9	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	100,00
10	Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	11.919	17.431	146,25
11	Sửa chữa ống mụt	Mét	2.133	7.694	360,71
12	Kinh doanh nước tinh khiết	Tỷ đồng	5,22	5,30	101,53
13	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	605,73	619,02	102,19
14	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,74	12,77	100,24
15	Chia cổ tức	%	8	7	100,00

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018 của HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Nhà Bè.

Có được thành quả như trên là nhờ HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn nỗ lực phấn đấu, đoàn kết vì sự phát triển chung của Công ty. HĐQT Công ty trân trọng cảm ơn Ban điều hành, Ban kiểm soát, toàn thể CBCNV trong Công ty và quý vị cổ đông đã nỗ lực phấn đấu và dành tất cả tình cảm, trí tuệ và niềm tin với mong muốn xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Thay mặt cho HĐQT Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn đến các quý vị cổ đông và các quý vị đại biểu, khách hàng đã ủng hộ Công ty trong thời gian qua. Xin chúc các quý vị cổ đông và quý vị đại biểu sức khỏe, mã đáo thành công và hạnh phúc.

Trân trọng. *h*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH,**



Nguyễn Doãn Xã

Số: **0846**/BC-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Tôi xin thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

I. TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị công ty năm 2017 như sau:

Từ 01/01/2017 đến 24/04/2017

- | | |
|-------------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Doãn Xã | - Chủ tịch |
| 2. Ông Hứa Trọng Nghi | - Thành viên |
| 3. Ông Trần Văn Khuyên | - Thành viên (Phụ trách chung Người đại diện phần vốn góp của Sawaco) |
| 4. Bà Nguyễn Hương Lan | - Thành viên |
| 5. Bà Trương Nguyễn Thiên Kim | - Thành viên |
| 6. Ông Nguyễn Thanh Tùng | - Thành viên |
| 7. Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình | - Thành viên |

Từ 24/04/2017 đến 31/12/2017

- | | |
|------------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Doãn Xã | - Chủ tịch |
| 2. Ông Hứa Trọng Nghi | - Thành viên |
| 3. Ông Bùi Thanh Giang | - Thành viên (Phụ trách chung Người đại diện phần vốn góp của Sawaco) |
| 4. Bà Nguyễn Hương Lan | - Thành viên |
| 5. Ông Nguyễn Thanh Tùng | - Thành viên |
| 6. Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình | - Thành viên độc lập |
| 7. Ông Nguyễn Anh Tuấn | - Thành viên độc lập |

Hai thành viên: ông Nguyễn Ngọc Thái Bình và ông Nguyễn Anh Tuấn trở thành thành viên độc lập kể từ ngày 01/08/2017 (thời điểm Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng có hiệu lực).

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu và trực tiếp sở hữu của từng thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Năm 2017, Công ty được chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh tặng Bằng khen tập thể lao động xuất sắc.
- Trong năm 2017, Hội đồng Quản trị đã thực hiện giám sát và có chỉ đạo linh hoạt, kịp thời có tính khả thi trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.
- Ngày 14/11/2017, Công ty chính thức được niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của Công ty, nâng cao uy tín của Công ty đồng thời mở ra một kênh mới có thể huy động vốn cho Công ty một cách thuận lợi, nhanh chóng khi cần thiết.

2. Những kết quả đạt được

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	TH2017/TH2016 (%)	TH2017/KH2017 (%)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m ³	60.897	64.000	65.028	106,78	101,61
2	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	548.328	576.448	586.845	107,02	101,80
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	563.725	596.048	605.729	107,45	101,62
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.567	9.283	12.742	101,39	137,26
5	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	99,76	100	100	100,24	100,00
6	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	20.026	20.000	22.210	110,91	111,05
7	Gắn mới ĐHN	Cái	5.976	4.000	5.642	94,41	141,05
8	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	100	100,00	100,00
9	Tỷ lệ thất thoát nước	%	18,72	16,7	16,73	111,89	99,82
10	Phát triển mạng cấp 3	mét	16.269	18.344	11.919	73,26	64,97

2.2. Kết quả thực hiện 3 chương trình mục tiêu:

a. Chương trình “Nâng cao hiệu quả hoạt động cấp nước”:

- Phát triển sản xuất kinh doanh:

- + Lượng nước tiêu thụ của khách hàng năm 2017 đạt 65,03 triệu m³, tăng 4,1 triệu m³ so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,61% so với kế hoạch năm. Tổng doanh thu thực hiện năm 2017 là 605,73 tỷ đồng, trong đó doanh thu tiền nước đạt 586,85 tỷ đồng, tăng 38,52 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước và đạt 101,80% so với kế hoạch năm. Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển mạng lưới cấp nước, gắn mới đồng hồ nước, tăng cường điều tiết áp lực nước, điều chỉnh việc áp dụng giá biểu đúng đối tượng sử dụng nước theo quy định.
- + Trong năm, Công ty đã tăng cường khai thác phát triển khách hàng tại các dự án phát triển mạng lưới cấp nước, số lượng ĐHN gắn mới trong năm là 5.642 cái, nâng tổng số đồng hồ nước đến cuối năm 2017 vượt mốc 120 ngàn; mạng lưới cấp nước khu vực quận 7 và huyện Nhà Bè tiếp tục mở rộng theo tiến trình đô thị hóa, nhiều dự án khu dân cư mới đang hình thành giúp tăng số lượng khách hàng cho Công ty.

- + Cuối năm 2017, Công ty đã hoàn thành dự án cấp nước cho các xã vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Dự án đã chính thức phát nước cấp cho nhân dân trong khu vực, hứa hẹn sẽ góp phần tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận cho Công ty trong các năm tiếp theo.
- + Hoạt động kinh doanh nước tinh khiết đóng chai đã đi vào ổn định nhưng hiệu quả chưa cao.

- Ổn định nước sạch:

- + Trong năm, Công ty đã hoàn thành và đấu nối tuyến ống D280 Nguyễn Văn Linh với tuyến ống D300 Phú Thuận, qua đó cải thiện áp lực nước, cấp nước ổn định cho nhân dân khu vực trên tuyến đường Huỳnh Tấn Phát từ đường Phú Thuận đến cầu Phú Xuân.
- + Công ty đã thực hiện tốt công tác vận hành mạng lưới, điều tiết áp lực tới các khu vực cuối nguồn huyện Nhà Bè, đảm bảo cung cấp nước sạch, liên tục, ổn định cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý. Duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch do Hội đồng nhân dân Thành phố đã đề ra.

- Giảm nước không doanh thu:

Công ty đã tăng cường đầu tư thêm các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác chống thất thoát nước và tăng cường, chủ động dò tìm bể ngầm và sửa bể kịp thời. Tỷ lệ thất thoát nước đạt 16,73%, bám sát kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã đề ra là 16,7%.

- Tình hình tài chính

Năm 2017, sản lượng, doanh thu tăng cao so với năm 2016. Tuy nhiên, do giá nước bán ra không được UBND thành phố điều chỉnh tăng, trong khi giá mua bán sỉ nước sạch trên mạng cấp I, cấp II tăng bình quân 435 đồng/m³ làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính của Công ty.

- Phát triển nguồn nhân lực, hiện đại hóa Công ty:

- + Công ty tiếp tục cử cán bộ công nhân viên tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn, kết hợp với Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ cấp nước tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và thi tay nghề cho cán bộ công nhân viên.

b. Chương trình “Huy động nguồn lực xã hội cùng hợp tác phát triển ngành cấp nước, đảm bảo mục tiêu cung cấp nước sạch”

- Phối hợp với chính quyền địa phương quận 4, quận 7, và huyện Nhà Bè về công tác quy hoạch đô thị, cơ sở hạ tầng; lập kế hoạch phát triển, cải tạo mạng lưới cấp nước phù hợp và theo kịp tốc độ đô thị hóa trên địa bàn quản lý.
- Phối hợp với chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới tham gia thiết kế, giám sát thi công công trình mạng lưới cấp nước bên trong các dự án, tiếp nhận khai thác mạng lưới cấp nước khi dự án hoàn thành.
- Nâng cao hiệu quả các chương trình hợp tác, trao đổi kỹ thuật chia sẻ kinh nghiệm các đơn vị cùng ngành trong và ngoài nước. Duy trì quan hệ hợp tác với hội cấp thoát nước Việt Nam. Tham gia chương trình hợp tác với các đơn vị cấp nước Nhật Bản - Cục cấp nước YOKOHAMA, BUSAN – Hàn Quốc, Cục cấp nước BANGKOK – Thái Lan.

c. Chương trình “Đẩy mạnh cải cách hành chính”:

- Công ty tiếp tục rà soát nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính cấp nước, thực hiện việc gắn mới đồng hồ nước nhanh chóng, kịp thời theo yêu cầu của khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty cũng mở rộng liên kết với các ngân hàng và các đối tác, tạo thêm các tiện ích thanh toán cho khách hàng, thu hồi nhanh tiền nước cho Công ty.
- Tiếp tục vận hành 2 hệ thống tiêu chuẩn ISO 22000:2005 về an toàn thực phẩm, và hệ thống ISO 9001:2015 về quản lý chất lượng dịch vụ cấp nước. Định kỳ hàng quý, năm tổ chức kiểm tra đánh giá nội bộ, tổ chức đào tạo nhận thức để không ngừng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng của Công ty.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Công tác phối hợp giữa các bộ phận chức năng chưa chặt chẽ, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp để đạt hiệu quả tốt hơn.
- Công tác giám sát thoát nước tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa đạt theo yêu cầu đề ra, tỷ lệ thất thoát nước các tháng trong năm tăng giảm không ổn định.
- Hoạt động kinh doanh nước tinh khiết đóng chai đã đi vào ổn định nhưng hiệu quả chưa cao, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Công ty, cần có giải pháp căn bản, bền vững để thúc đẩy phát triển thị trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh nước tinh khiết Sawanew.
- Việc triển khai hóa đơn tiền nước điện tử còn chậm.

III. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017

- Hội đồng quản trị gồm có 7 thành viên, cơ cấu HĐQT có sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, ngân hàng và lĩnh vực kinh doanh nước sạch. Hội đồng quản trị hoạt động theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các chuẩn mực quản trị tốt để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo định hướng để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đi đúng theo mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra.
- Hội đồng quản trị quản lý điều hành hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định; giám sát quá trình điều hành SXKD của Giám đốc Công ty thông qua các báo cáo, văn bản và giải trình của Ban Giám đốc.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc Công ty về việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT và chuẩn bị các nội dung chương trình, đề án, dự án trình HĐQT.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 3 phiên họp và tổ chức 3 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã thông qua các nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	30/NQ-CPCNNB-HĐQT	29/03/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả SXKD năm 2016; - Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán; - Xem xét và cho ý kiến về kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2017 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2017.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016, nhiệm kỳ 2012 – 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2017, nhiệm kỳ 2017 – 2022. - Báo cáo đánh giá hoạt động của Công ty năm 2016, nhiệm kỳ 2012 – 2017. - Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016. - Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017. - Danh sách các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017. - Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2016. - Xem xét và cho ý kiến đối với kế hoạch sử dụng lao động và quỹ lương năm 2017. - Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với ông Võ Nhật Trân và bổ nhiệm ông Dương Văn Hòa giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty. - Thông qua việc bổ sung ngành, nghề doanh của Công ty. - Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
2	31/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2017.
3	32/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2017.
4	33/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua kế hoạch sử dụng lao động và quỹ lương năm 2017.
5	01/NQ-CPCNNB-HĐQT	24/04/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bổ nhiệm Ban Giám đốc và Kế toán trưởng
6	02/NQ-CPCNNB-HĐQT	15/06/2017	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Lê Thị Kim Thúy và bổ nhiệm bà Vũ Thị Thùy Nga thay thế
7	03/NQ-CPCNNB-HĐQT	27/07/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017. - Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017 - Xem xét và cho ý kiến về Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. - Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Lựa chọn giá tham chiếu cổ phiếu cho ngày giao dịch đầu tiên trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. - Xếp lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty.
8	04/NQ-CPCNNB-HĐQT	31/08/2017	Cho ý kiến chỉ đạo về một số vấn đề liên quan đến việc triển khai Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
9	05/NQ-CPCNNB-HĐQT	30/10/2017	- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017. - Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2017 - Xem xét và cho ý kiến về Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. - Chủ trương chi lương tháng 13 cho cán bộ công nhân viên. - Bổ sung một số công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017.
10	06/NQ-CPCNNB-HĐQT	24/11/2017	Bổ sung công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017.

2. Lương, thưởng, thù lao của các thành viên HĐQT

- Tiền lương: Chế độ tiền lương, thưởng của Chủ tịch HĐQT chuyên trách hưởng theo chế thang, bảng lương áp dụng trong Công ty.
- Thù lao các thành viên HĐQT năm 2017 thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

STT	Họ tên	Thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Doãn Xã	18.200.000	Thù lao đến tháng 4/2017
2	Hứa Trọng Nghi	48.000.000	
3	Trần Văn Khuyên	16.000.000	
4	Nguyễn Hương Lan	48.000.000	
5	Nguyễn Thanh Tùng	48.000.000	
6	Trương Nguyễn Thiên Kim	16.000.000	
7	Nguyễn Ngọc Thái Bình	48.000.000	
8	Bùi Thanh Giang	32.000.000	
9	Nguyễn Anh Tuấn	32.000.000	
10	TỔNG CỘNG	306.200.000	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên, liên tục đối với

Ban Giám đốc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị để xem xét, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từng kỳ và những vấn đề phát sinh trong năm; trực tiếp chỉ đạo, góp ý đối với Ban Giám đốc những vấn đề quan trọng, phát sinh trong quá trình điều hành SXKD tại Công ty.
- Giám sát Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Giám sát quá trình điều hành SXKD thông qua các báo cáo, văn bản và giải trình của Ban Giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thường xuyên giám sát việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, trình tự, nội dung thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa và phát triển mạng lưới cấp nước; quy trình, thủ tục mua sắm vật tư, trang thiết bị; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ của Công ty.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc công ty về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Giám sát việc ban hành các quy chế và việc thực hiện các chế độ, chính sách của Công ty theo quy chế đã ban hành.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị tiếp tục tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo định hướng hoạt động của Công ty nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra, công tác chỉ đạo tập trung vào một số nội dung cơ bản như sau:

- Thực hiện tốt các giải pháp điều tiết mạng lưới nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch một cách ổn định, đảm bảo chất lượng, an toàn đến cho khách hàng, tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho Công ty. Duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cung cấp nước sạch theo Nghị quyết của HĐND thành phố đã đề ra.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thoát nước nhằm thực hiện đúng kế hoạch thất thoát nước đã được đề ra, giảm xuống còn 16%, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.
- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, nâng cao uy tín và hình ảnh của Công ty.
- Hoàn thiện chương trình hóa đơn điện tử, mở rộng các kênh thanh toán tiền nước; ứng dụng sâu công nghệ thông tin vào trong hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh, triển khai công tác biên đọc chỉ số, thu tiền bằng điện thoại thông minh.
- Chú trọng đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho cán bộ công nhân viên nhằm đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức triển khai việc khoán lương cho công tác đọc số, thu tiền góp phần nâng cao năng suất lao động.
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh và chỉ tiêu tài chính năm 2018.

Một số chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2017	KẾ HOẠCH NĂM 2018	KH2018/ TH2017
1	Sản lượng	1.000 m ³	65.028	67.500	103,80
2	Doanh thu nước	Tỷ đồng	586,85	609,32	103,83
3	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	100	100	100,00
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	22.210	22.000	99,05
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	50	50	100,00
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.642	4.500	79,76
7	Dời ĐHN	Cái	686	300	43,73
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,73	16,00	95,64
9	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	100,00
10	Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	11.919	17.431	146,25
11	Sửa chữa ống mục	Mét	2.133	7.694	360,71
12	Kinh doanh nước tinh khiết	Tỷ đồng	5,22	5,30	101,53
13	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	605,73	619,02	102,19
14	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,74	12,77	100,24
15	Chia cổ tức	%	8	7	100,00

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018 của HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Nhà Bè.

Có được thành quả như trên là nhờ HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn nỗ lực phấn đấu, đoàn kết vì sự phát triển chung của Công ty. HĐQT Công ty trân trọng cảm ơn Ban điều hành, Ban kiểm soát, toàn thể CBCNV trong Công ty và quý vị cổ đông đã nỗ lực phấn đấu và dành tất cả tình cảm, trí tuệ và niềm tin với mong muốn xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Thay mặt cho HĐQT Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn đến các quý vị cổ đông và các quý vị đại biểu, khách hàng đã ủng hộ Công ty trong thời gian qua. Xin chúc các quý vị cổ đông và quý vị đại biểu sức khỏe, mã đáo thành công và hạnh phúc.

Trân trọng. /

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH,



Nguyễn Doãn Xã

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (Điều lệ) và Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (Quy chế quản trị);
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY;

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (Công ty) năm 2017 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2017-2018

1.1. Tổng kết các cuộc họp của BSK

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2017-2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (từ 24/04/2017 đến nay), BKS đã tổ chức 08 cuộc họp thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Bầu Trưởng Ban Kiểm soát;
- Phân công nhiệm vụ giữa các Kiểm soát viên (KSV);
- Thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động của BKS giữa các cuộc họp và thông qua trọng tâm của giai đoạn tiếp theo;
- Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của BKS;

- Thông qua việc thẩm định các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY;
- Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

1.2. Các hoạt động của BKS

Không chỉ tổ chức các cuộc họp trực tiếp, BKS còn thường xuyên cùng nhau trao đổi, lấy ý kiến các KSV qua thư điện tử, điện thoại,... đảm bảo hoạt động kịp thời, hiệu quả. Vì vậy, ngoài các nội dung, kết luận được BKS thông qua nêu trên, trên cơ sở kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ giữa các KSV, BKS thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động, công tác quản lý điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty theo đúng chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của BKS, chủ yếu gồm:

- BKS tham dự đầy đủ, đóng góp ý kiến một cách kịp thời các vấn đề được đưa ra bàn bạc tại tất cả các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng Quản trị (HĐQT). Trưởng BKS tham gia một số cuộc họp quan trọng của Công ty để nắm bắt tình hình và làm cơ sở trong giám sát việc quản trị, điều hành Công ty;
- Giám sát HĐQT, Ban Giám đốc (BGĐ) và các cán bộ quản lý khác trong hoạt động quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty theo các nghị quyết của ĐHCĐ;
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, BGĐ;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Xem xét các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, 06 tháng và quý;
- Tham gia ý kiến về các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế công bố thông tin,... của Công ty;
- Tham gia ý kiến về Bản cáo bạch và hồ sơ niêm yết cổ phiếu NBW của Công ty;
- Thực hiện các công việc khác thuộc thẩm quyền BKS quy định tại Điều, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS, các quy định nội bộ của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Tiền lương, thù lao của BKS

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè (BKS) gồm các thành viên sau:

Từ 01/01/2017 đến 24/04/2017, BKS Nhiệm kỳ II (2012-2017) gồm 5 thành viên đều hoạt động kiêm nhiệm, không chuyên trách:

- | | |
|----------------------------|------------------------|
| 1. Bà Phạm Minh Hồng | - Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Bà Võ Thị Cẩm Tú | - Kiểm soát viên |
| 3. Ông Lê Hữu Dương | - Kiểm soát viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh | - Kiểm soát viên |
| 5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh | - Kiểm soát viên |

Từ 24/04/2017 đến nay, BKS Nhiệm kỳ III (2017-2022) gồm 5 thành viên:

- | | |
|----------------------------|-------------------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh | - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách |
|----------------------------|-------------------------------------|



2. Bà Phạm Thị Phương Linh - Kiểm soát viên
3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh - Kiểm soát viên
4. Bà Võ Thị Cẩm Tú - Kiểm soát viên
5. Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm soát viên

Trong đó, Trưởng BKS chuyên trách làm việc toàn thời gian tại Công ty theo quy định, 4 KSV còn lại chỉ hoạt động kiêm nhiệm, không làm việc tại Công ty.

Tiền lương, thù lao của BKS và từng KSV năm 2017 như sau:

Thù lao của các Kiểm soát viên năm 2017 được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Công ty đã chi và hạch toán trong Báo cáo tài chính 2017 theo quy định hiện hành:

- **Thù lao:** Thù lao Trưởng BKS không chuyên trách: 4.000.000 đồng/tháng (từ tháng 01/2017 – tháng 04/2017). Thù lao của các KSV không chuyên trách năm 2017 là 2.900.000 đồng/người/tháng. Cụ thể:

STT	Họ tên	Thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Phạm Minh Hồng	16.000.000	Thù lao đến hết tháng 4/2017
2	Lê Hữu Dương	11.600.000	
3	Nguyễn Thị Ngọc Linh	11.600.000	
4	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	34.800.000	
5	Võ Thị Cẩm Tú	34.800.000	
6	Nguyễn Công Thành	23.200.000	
7	Phạm Thị Phương Linh	23.200.000	
	TỔNG CỘNG	155.200.000	

- **Tiền lương:** Từ tháng 5/2017 đến nay, tiền lương và các lợi ích khác của Trưởng BKS chuyên trách theo chế độ, thang bảng lương áp dụng trong Công ty, ở mức bằng với Phó Giám đốc.

II. CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2017

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2017; qua công tác soát xét, BKS nhận thấy:

Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng, triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2017, đặc biệt chú trọng công tác giảm nước thất thoát, thất thu, đồng thời tiếp tục phát động các phong trào thi đua nhằm tạo động lực, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017, duy trì thực hiện thành công việc cung cấp nước sạch cho 100% hộ dân trên địa bàn theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh.

Cụ thể, năm 2017, Công ty tiếp tục thực hiện phân vùng tách mạng, tăng cường công tác dò tìm và sửa điểm bể ngầm, tập trung thực hiện gắn mới đồng hồ nước, thay đồng hồ định kỳ đảm bảo độ chính xác sản lượng tiêu thụ, giảm tỷ lệ thất thoát nước.

Với nỗ lực và quyết tâm của tập thể, Công ty đã phấn đấu đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch đề ra, cụ thể:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	TH2017/TH2016 (%)	TH2017/KH2017 (%)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m ³	60.897	64.000	65.028	106,78	101,61
2	Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	548.328	576.448	586.846	107,02	101,80
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	563.725	596.048	605.729	107,45	101,62
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.567	9.283	12.742	101,39	137,26
5	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	99,76	100	100	100,24	100,00
6	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	20.026	20.000	22.210	110,91	111,05
7	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	66	50	50	75,76	100,00
8	Gắn mới ĐHN	Cái	5.976	4.000	5.642	94,41	141,05
9	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	100	100,00	100,00
10	Tỷ lệ thất thoát nước	%	18,72	16,7	16,73	111,89	99,80

Trong đó, một vài chỉ tiêu đáng lưu ý:

- Tổng Doanh thu đạt 101,62% so với kế hoạch và đạt 107,45% so với cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 12,742 tỷ đồng, tương đương 137,26% so với kế hoạch và đạt 101,39% so với cùng kỳ năm trước.
- Tỷ lệ thất thoát nước đạt 16,73%, bám sát kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã đề ra (16,7%), chỉ cần giảm thêm 0,03% là đạt kế hoạch.

2. Tình hình tài chính:

BKS đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính kiểm toán 2017 của Công ty và nhận thấy:

- Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách hệ thống, nhất quán, thực hiện đánh giá và ước tính một cách hợp lý, tuân thủ các quy định pháp luật, chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.
- Báo cáo tài chính được lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.
- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán được lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

BKS thống nhất với nội dung của Báo cáo tài chính 2017 được Ban Giám đốc, Phòng Kế toán Tài chính của Công ty lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY, với nhận định chung là: Báo cáo tài chính kiểm toán 2017 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 của Công ty.

Một số chỉ tiêu tài chính (thời điểm 31/12/2017) đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017
1	Tài sản ngắn hạn trên Tổng tài sản	28,73 %
2	Tài sản dài hạn trên Tổng tài sản	71,27 %
3	Nợ phải trả trên Tổng nguồn vốn	37,10 %
4	Vốn chủ sở hữu trên Tổng nguồn vốn	62,90 %
5	Khả năng thanh toán hiện hành	0,78 lần
6	Khả năng thanh toán nhanh	0,62 lần
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu	2,10%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu	1,89 %
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Tổng tài sản	4,95 %
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	4,45 %
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	7,07 %

Tổng kết và so sánh các chỉ tiêu trên với kế hoạch của Công ty đặt ra liên quan đến kết quả kinh doanh cho năm tài chính 2017 được thể hiện qua bảng dưới đây:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016 Thực hiện	Năm 2017		So sánh (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH 2017/ TH 2016	TH 2017/ KH 2017
1. Doanh thu	563.725	596.048	605.729	107,45%	101,62%
+ Cung cấp nước	548.328	576.448	586.639	106,99%	101,77%
+ Cấp nước Long An			207		
+ Đồng hồ nước	2.701	1.500	2.694	99,74%	179,60%
+ Hoạt động xây lắp	2.783	10.000	6.575	236,25%	65,75%
+ Nước Sawanew	5.199	5.200	5.224	100,48%	100,46%
+ Tài chính	3.470	1.700	1.793	51,67%	105,47%
+ Khác	1.244	1.200	2.597	208,76%	216,42%
2. Chi phí	551.157	586.765	592.987	107,59%	101,06%
+ Cung cấp nước	541.319	571.295	578.761	106,92%	101,31%
+ Cấp nước Long An			169		
+ Đồng hồ nước	2.233	1.200	2.145	96,06%	178,75%
+ Hoạt động xây lắp	1.448	9.000	6.096	420,99%	67,73%
+ Nước Sawanew	5.066	5.070	5.085	100,37%	100,30%
+ Tài chính			35		
+ Khác	1.091	200	696	63,79%	348,00%
3. LN trước thuế	12.568	9.283	12.742	101,38%	137,26%

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		So sánh (%)	
	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	TH 2017/ TH 2016	TH 2017/ KH 2017
+ Cung cấp nước	7.009	5.153	7.877	112,38%	152,86%
+ Cấp nước Long An			38		
+ Đồng hồ nước	468	300	549	117,31%	183,00%
+ Hoạt động xây lắp	1.335	1.000	479	35,88%	47,90%
+ Nước Sawanew	133	130	139	104,51%	106,92%
+ Tài chính	3.470	1.700	1.759	50,69%	103,47%
+ Khác	153	1.000	1.901	1.242,48%	190,10%

- Doanh thu nước sạch năm 2017 (bao gồm doanh thu cấp nước cho các xã huyện Cần Giuộc, Long An) đạt 586.846 tỷ đồng, tăng 38,518 tỷ đồng do tăng sản lượng và giá bán bình quân (tương đương tăng 7%) so với cùng kỳ năm trước và đạt 101,80% so với kế hoạch 2017.
- So với năm 2016, các loại chi phí nước sạch năm 2017 cụ thể như sau: giá vốn hàng bán tăng 29,124 tỷ đồng; chi phí bán hàng tăng 3,65 tỷ đồng do tăng chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí chống thất thoát nước; chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 10,052 tỷ đồng do tăng chi phí tiền thuê đất, chi phí khấu hao tài sản cố định và chi phí bằng tiền khác.
- Lợi nhuận nước sạch trước thuế năm 2017 (bao gồm lợi nhuận từ dự án cấp nước cho các xã huyện Cần Giuộc, Long An) đạt 7,915 tỷ đồng, tương đương 153,60% so với kế hoạch và đạt 112,93% so với cùng kỳ năm trước, góp phần làm cho Lợi nhuận trước thuế năm 2017 của Công ty vượt 37,26% so với kế hoạch.

Quỹ khen thưởng và các khoản chi mang tính chất phúc lợi:

Căn cứ số dư tính đến 31/12/2017 trên Bảng cân đối kế toán thì số dư Quỹ khen thưởng là 173.540.859 đồng, thực chi trong năm 2017 từ Quỹ khen thưởng là 3.509.952.800 đồng; Công ty chưa hạch toán phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2017.

Công ty đã thực hiện chi các khoản chi mang tính chất phúc lợi trong năm 2017 là 3.989.274.445 đồng.

Tình hình nhân sự và tiền lương: Tính đến 31/12/2017, tổng số lao động Công ty là 402 người được ký kết và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn đầy đủ theo quy định. Tổng số trích quỹ tiền lương năm 2017 là 81.491.119.047 đồng, thực chi trên tài khoản 334 là 78.459.012.639 đồng.

Đầu tư Xây dựng cơ bản: Số dư nợ tài khoản 241 – Xây dựng cơ bản dở dang tính đến ngày 31/12/2017 là: 12.417.932.523 đồng. Công tác xây dựng cơ bản chưa đạt so với kế hoạch đặt ra trong năm 2017, cụ thể:

- Công tác phát triển mạng lưới cấp nước thực hiện 9.974/18.344 mét, tương đương 54,37% kế hoạch ban đầu, thực hiện bổ sung mới 2 công trình với khối lượng thực hiện 1.945 mét, tổng khối lượng thực hiện trong năm 2017 là 11.919 mét.
- Công tác sửa chữa ống mục thực hiện được 1.527/2.188 mét, tương đương 69,79% kế hoạch, thực hiện bổ sung mới 606 mét, tổng khối lượng thực hiện trong năm là 2.133 mét.

3. Tình hình thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017

- Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2017: Với kết quả kinh doanh nêu trên, năm 2017, Công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản lượng, tỷ lệ thất thoát nước, doanh thu nước sạch, lợi nhuận trước thuế,...
- Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm tài chính 2016 với tỷ lệ 7% (700 đồng/cổ phần) tính trên vốn điều lệ 109.000.000.000 đồng với tổng số tiền 7.630.000.000 đồng. Công ty cũng đã sử dụng lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2016 và lợi nhuận để lại để trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2017 của ĐHĐCĐ thường niên 2017.
- HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY trong danh sách ba (03) công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên 2017 phê chuẩn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.
- Công ty đã hoàn thành việc bổ sung các ngành nghề: “*Vận tải hàng hóa bằng đường bộ*” và “*Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)*” vào danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty.
- Năm 2017, Công ty cũng đã thực hiện đầu tư xong đường ống và chính thức cấp nước cho xã Long Hậu, xã Phước Lại và một phần xã Phước Vĩnh Tây huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An góp phần tăng sản lượng và doanh thu cho Công ty với tổng chi phí đầu tư đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là:
 - ✓ Dự án: Phát triển mạng lưới cấp nước ĐT.826C xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An: 4.058136.201 đồng.
 - ✓ Dự án: Phát triển mạng lưới cấp nước ĐT.826C xã Phước Lại, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An: 1.956.350.076 đồng.

4. Giám sát công tác quản trị, điều hành

Kết quả giám sát HĐQT

- Định kỳ hàng quý, HĐQT đều tổ chức họp để xem xét, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, ngoài ra HĐQT còn 3 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 10 nghị quyết, kịp thời chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017.
- HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty. Các nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị Công ty.
- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT tham gia khá đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm và năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT. Qua soát xét, BKS chưa phát hiện trường hợp thành viên HĐQT nào vi phạm các quy định về trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.

Kết quả giám sát Giám đốc và những người điều hành khác

- Dưới sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Giám đốc đã năng động, nỗ lực rất lớn vượt qua khó khăn, triển khai thực hiện các Nghị quyết HĐQT, bám sát kế hoạch kinh doanh năm, chủ động tìm kiếm nhiều biện pháp để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận năm,...
- Công tác phối hợp điều hành giữa HĐQT và Ban Giám đốc thực hiện tốt. Tuy nhiên, Ban Giám đốc cần lưu ý chủ động hơn nữa trong việc báo cáo, kịp thời đề xuất và xin ý kiến HĐQT khi xử lý các vấn đề phát sinh ngoài kế hoạch trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

5. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và các cổ đông

- HĐQT và Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS làm việc và cung cấp thông tin, dữ liệu, báo cáo cho BKS kịp thời, đúng quy định.
- BKS chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu liên quan để thực hiện đầy đủ, cẩn trọng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định trên cơ sở nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông Công ty.
- BKS đã tham dự đầy đủ, đóng góp ý kiến một cách kịp thời tất cả các vấn đề được đưa ra bàn bạc tại các cuộc họp/ lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT, các ý kiến của BKS được HĐQT ghi nhận và cân nhắc trước khi quyết định các vấn đề.
- Trong năm, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

6. Kết luận, kiến nghị

- BKS nhất trí với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017: Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu tài chính vượt so với kế hoạch và so với thực hiện năm 2016 trong tình hình giá mua si nước sạch trên mạng cấp 2 tầng và giá bán nước sạch cho khách hàng chưa được điều chỉnh tăng. Kết quả có được là do Công ty đã đẩy mạnh công tác giảm thất thoát nước từ 18,72% xuống còn 16,73%, giảm 1,99%, cao hơn 0,03% so với kế hoạch năm 2017. Đề nghị BGD tiếp tục phát huy và phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước theo lộ trình trong giai đoạn tới.
- BKS nhất trí với các kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018. Bên cạnh đó, Công ty cần chú trọng công tác thanh quyết toán các công trình xây dựng cơ bản để kịp thời ghi tăng tài sản cố định và trích khấu hao theo quy định. Đồng thời, tích cực thu hồi, giải quyết tất toán công nợ, tăng cường công tác điều tiết và tiếp nhận nguồn nước an toàn, cung cấp nước sạch cho khách hàng liên tục, ổn định.
- HĐQT và BGD cần xây dựng giải pháp tổng thể giảm thiểu tác động đến hiệu quả hoạt động của Công ty do các công trình di dời, giải tỏa bị tác động bởi Khoản 8 Điều 28 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 24/02/2010 về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 15/04/2010.

- BKS đề nghị HĐQT tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định mới của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

III. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ KSV

1. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Từ sau ĐHĐCĐ thường niên 2017 (từ 24/04/2017) đến nay, BKS Nhiệm kỳ III (2017-2022) gồm 5 thành viên. Trong đó, Trưởng BKS chuyên trách làm việc toàn thời gian tại Công ty theo quy định, 4 KSV còn lại chỉ hoạt động kiêm nhiệm, không làm việc tại Công ty. Các KSV đều hoạt động độc lập, không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Trên cơ sở quyền và nghĩa vụ của BKS theo quy định, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã phân công nhiệm vụ giữa các KSV, tổ chức các phiên họp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ, quy định của Công ty. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các KSV qua thư điện tử và điện thoại,...
- BKS hoạt động theo đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, các quyết định của BKS được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.
- BKS phát huy tốt chức năng của mình trong giám sát hoạt động của HĐQT, BGD trong quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS có những đề xuất, góp ý với HĐQT, BGD để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện các quy định nội bộ, ... đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của từng KSV

Trên cơ sở Điều lệ, Quy chế hoạt động của BKS và Bản phân công công việc giữa các KSV, các KSV đều chủ động trong phần việc được phân công, tích cực tham gia đầy đủ các cuộc họp BKS, các cuộc họp HĐQT, tham gia ý kiến, rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định liên quan tới hoạt động của BKS và Công ty; phối hợp tốt với HĐQT, BGD để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong các phiên họp và hoạt động của BKS, các KSV đều làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp các ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định pháp luật có liên quan.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS GIỮA 2 KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2018 - 2019

Căn cứ quyền và nghĩa vụ của BKS được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và các quy định có liên quan đến hoạt động của BKS, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động của BKS giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2018 – 2019 như sau:

- Tổ chức kiểm tra định kỳ các báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính quý, bán niên, năm; thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, việc chấp hành Điều lệ, Quy chế quản trị của HĐQT, BGD và các phòng ban chức năng trong Công ty;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của BGD Công ty (nếu có);
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của HĐQT và BGD;
- BKS tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, Trưởng BKS tham dự các phiên họp quan trọng khác của Công ty, kịp thời nắm bắt tình hình để thực hiện tốt việc giám sát công tác quản trị và điều hành;
- Thực hiện các công việc khác thuộc quyền và nghĩa vụ của BKS theo quy định.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Ngọc Linh

Số: 0849/TTr-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ công văn số 188/TCT-HĐTV ngày 05/04/2018 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV về việc cử người đại diện vốn, giới thiệu nhân sự ứng cử Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Ngày 06/04/2018, Hội đồng quản trị nhận được thư từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè nhiệm kỳ 2017 - 2022 của ông Hứa Trọng Nghi,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Hứa Trọng Nghi;
2. Bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị thay thế ông Hứa Trọng Nghi cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Xã

Số: 0850/TTr-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2017 và tình hình thực tế tại Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2017 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè như sau:

STT	Khoản mục	Năm 2016	Năm 2017	%/Lợi nhuận phân phối 2017	2017/2016 (%)
1	Lợi nhuận năm trước để lại	4.220.000.000	3.090.000.000		73,22
2	Lợi nhuận sau thuế	11.125.717.368	11.456.557.301		102,97
3	Lợi nhuận phân phối	15.345.717.368	14.546.557.301		94,79
4	Chia cổ tức (*)	7.630.000.000	8.720.000.000	59,95	114,29
5	Quỹ đầu tư phát triển	1.248.440.424	1.849.151.118	12,71	148,12
6	Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành	500.000.000	312.250.000	2,15	62,45
7	Quỹ khen thưởng	2.877.276.944	3.000.000.000	20,62	104,27
9	Lợi nhuận để lại năm sau	3.090.000.000	665.156.183	4,57	21,53

(*): - Tỷ lệ chia cổ tức năm 2016: 7% Vốn điều lệ;

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2017: 8% Vốn điều lệ.

Thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền chia cổ tức năm 2017 là ngày 30/05/2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Xá

Số: **0851**/TTr-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018 của Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Điều 162 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định, các hợp đồng và giao dịch với cổ đông có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp trở lên ghi trong báo cáo tài chính gần nhất phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (SAWACO) hiện là cổ đông nắm giữ 53,44% cổ phần phổ thông của Công ty và là một bên đối tác (bên bán) trong hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Công ty. Năm 2017, Công ty đã thực hiện mua bán sỉ nước sạch với SAWACO theo đơn giá như sau:

- Đơn giá nước sạch trên mạng cấp 3: 5.120,60 đồng/m³;
- Đơn giá nước sạch trên mạng cấp 1, cấp 2 bằng 70% giá bán cho khách hàng trên mạng cấp 1, cấp 2;
- Tổng giá trị của Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2017 với SAWACO là 413 tỷ đồng.

Năm 2018, SAWACO đang áp dụng giá bán sỉ nước sạch cho Công ty như giá bán của năm 2017.

Để thuận tiện trong quá trình quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề có liên quan trong hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018 giữa Công ty với SAWACO, sau đó Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc ký hợp đồng với SAWACO.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Doãn Xã

Số: 0852/TTr-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2017, tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét thông qua mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè như sau:

- Các thành viên chuyên trách được hưởng lương và các lợi ích khác theo hệ thống thang - bảng lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty; mức lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách bằng với Phó Giám đốc Công ty.
- Thù lao của các thành viên không chuyên trách:
 - + Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng
 - + Kiểm soát viên : 3.100.000 đồng/người/tháng
 - + Giúp việc HĐQT : 500.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. /s/

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
Nguyễn Doãn Xã

TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Số: 0855/TT-CPCNNB-BKS



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2018;
- Có đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp, trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán được Ban Kiểm soát đề xuất:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Số 2 Trường Sơn, Phường 2 Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
- Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - Tầng 9 tòa nhà HL, 82 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) - Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Đề xuất của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

- Các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán do Ban Kiểm soát đề xuất nêu trên;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các tiêu chí nêu trên và các quy định pháp luật có liên quan để lựa chọn một (01) trong ba (03) công ty kiểm toán trong danh sách Ban Kiểm soát đề xuất để thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018 của Công ty.

Trân trọng kính trình.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Ngọc Linh

Số: 0853/TT-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

Ngày 22/09/2017, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và có hiệu lực kể từ ngày 06/11/2017, theo đó công ty đại chúng phải tham chiếu Điều lệ mẫu tại Phụ lục số 01 Thông tư số 95/2017/TT-BTC để xây dựng Điều lệ Công ty.

Nhằm xây dựng Điều lệ công ty ngày càng hoàn chỉnh, tuân thủ các quy định pháp luật, phù hợp tình hình hoạt động tại Công ty và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Bản dự thảo Điều lệ này được soạn thảo đã tham chiếu theo Điều lệ mẫu được ban hành kèm Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính, phù hợp với quy định của pháp luật hiện nay, của Điều lệ hiện hành và căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

(Đính kèm Bảng tổng hợp sửa đổi, bổ sung và Dự thảo toàn văn Điều lệ).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. *lv*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Doãn Xã

Số: **0854**/TTr-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH Quy chế quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

Ngày 22/09/2017, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và có hiệu lực kể từ ngày 06/11/2017, trong đó công ty đại chúng phải tham chiếu mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Quy chế quản trị) tại Phụ lục số 02 Thông tư số 95/2017/TT-BTC để xây dựng Quy chế quản trị.

Để việc quản trị Công ty đảm bảo tuân thủ với các quy định của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, Thông tư số 95/2017/TT-BTC và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua toàn văn dự thảo Quy chế quản trị công ty (*Dự thảo Quy chế quản trị Công ty đính kèm*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. /s/

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Xã

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2018

QUY CHẾ

THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

❖ CĂN CỨ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè,

❖ MỤC TIÊU:

- Đảm bảo phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

❖ NỘI DUNG QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HDQT):

- **Số lượng thành viên HDQT cần bầu bổ sung:** 01 người
- **Nhiệm kỳ của thành viên HDQT bầu bổ sung:** Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022, thành viên HDQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- **Số lượng ứng cử viên HDQT:** Không hạn chế
- **Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.



▪ **Tiêu chuẩn ứng cử viên HĐQT:**

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý doanh nghiệp và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty đại chúng khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán;
- d. Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

▪ **Cơ chế HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT:**

Trường hợp không có ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

❖ **HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ HĐQT:**

▪ **Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT bao gồm:**

- Đơn ứng cử (đề cử) tham gia HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Giấy chứng nhận nắm giữ cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè (NBW) liên tục trong ít nhất 06 tháng tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2018 (06/04/2018) (ví dụ: *Bản sao sao kê Tài khoản Giao dịch chứng khoán hoặc Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần...*);
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Bản sao có công chứng: CMND, hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

- **Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử vui lòng gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 16h00 ngày 20/4/2018 theo địa chỉ sau đây:**
 - Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 - Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè
 - Địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, KP. 4, P.Tân Phong, Q.7, TP. HCM
 - Điện thoại: (028) 5412 2499 Fax: (028) 5412 2500
- Đối với các trường hợp ứng cử, đề cử ngay tại Đại hội thì cổ đông, nhóm cổ đông phải cung cấp ngay hồ sơ như trên để Đoàn Chủ tịch xem xét.

❖ **LỰA CHỌN CÁC ỨNG CỬ VIÊN**

Dựa trên các Đơn ứng cử và đề cử của các cổ đông, Hội đồng quản trị sẽ chọn các ứng cử viên HĐQT đáp ứng đủ các tiêu chuẩn được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử này. //

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐOÀN XÃ



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2018

THẺ LỆ BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2017 - 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
Theo hình thức bầu đôn phiếu

1. Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè (NBW).

2. Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

3. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông NBW chốt ngày 06/04/2018) có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

4. Số lượng và nhiệm kỳ thành viên được bầu bổ sung:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) cần bầu bổ sung: 01 người.
- Nhiệm kỳ thành viên HDQT bầu bổ sung: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.

5. Thẻ lệ bầu bổ sung:

5.1. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu đôn phiếu quy định tại khoản 3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.
- Danh sách ứng cử viên HDQT được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên HDQT đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Điều lệ của NBW; Quy chế tham gia đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên HDQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 và theo đề nghị của HDQT đương nhiệm trong trường hợp không đủ số lượng ứng cử viên cần thiết.
- Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham gia được phát một phiếu bầu HDQT cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.
- Mỗi cổ đông chỉ được bầu cho 01 ứng cử viên HDQT với điều kiện tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên đó **không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình có**. Trong đó:



Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền của cổ đông x 1

- Cách thức ghi phiếu bầu cử:

+ Cổ đông chọn 1 trong 2 cách sau để ghi phiếu bầu cử:

- **Cách 1:** Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải ghi rõ **Số phiếu bầu cho ứng cử viên mà mình lựa chọn vào bên phải tên của ứng cử viên đó và gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên không chọn**. Lưu ý số phiếu bầu được ghi phải là số nguyên dương.
- **Cách 2:** Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn dồn hết số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên mà mình lựa chọn **thì chỉ cần đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc ✓) vào ô vuông bên trái tên của ứng cử viên đó và gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên không chọn**.

+ Trong một phiếu bầu, nếu cổ đông dùng cách 1 để bầu cho một ứng cử viên và dùng cách 2 để bầu cho một ứng cử viên khác thì phiếu bầu đó được xem là không hợp lệ.

+ Trong trường hợp phiếu bầu vừa có dấu chéo trong ô vuông bên trái tên ứng cử viên được chọn vừa có ghi số phiếu bầu vào ô bên tay phải tên ứng cử viên được chọn thì **thông tin số phiếu bầu do cổ đông ghi vào ô bên phải tên ứng cử viên (cách 1) sẽ là thông tin hợp lệ để làm cơ sở tính phiếu bầu**.

+ Trong mọi trường hợp tên ứng cử viên bị gạch bỏ nhưng vừa có thông tin dấu chéo vào ô vuông bên trái tên ứng cử viên và/hoặc có số phiếu đồng ý bầu vào ô bên phải tên ứng cử viên thì đều xem là cổ đông không bầu cho ứng cử viên này.

- Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu HĐQT và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.

❖ **Ví dụ:**

Cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu tại đại hội là 5.000 cổ phần, như vậy tổng số phiếu bầu của cổ đông là 5.000 cp x 1 người = 5.000 phiếu bầu.

Cách 1: Cổ đông có thể bầu cho ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn bằng cách ghi rõ số phiếu bầu vào bên phải tên của ứng cử viên đó:

Ứng cử viên 1: 5.000 phiếu bầu
 Ứng cử viên 2:phiếu bầu
Cộng: 5.000 phiếu bầu

Cách 2: Cổ đông đánh dấu X (hoặc ✓) vào ô vuông bên trái tên của các ứng cử viên được lựa chọn, cụ thể như sau:

Ứng cử viên 1:
 Ứng cử viên 2:

5.2. Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử:

a. Phiếu bầu cử:

▪ **Hình thức phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu HĐQT được in trên giấy màu hồng có đóng dấu treo của NBW.

▪ **Nội dung phiếu bầu cử:**

- Phần 1: Thể hiện Mã số đăng ký tham dự, Tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu, Tổng số phiếu bầu.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên HĐQT.
- Phần 3: Một số lưu ý quan trọng.
- **Phiếu bầu hợp lệ:** Là các phiếu bầu theo mẫu in sẵn do NBW phát hành, có dấu treo của NBW, không được tẩy xóa, cạo sửa và bầu cho tối đa một (01) ứng viên.
- **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**
 - Phiếu không theo mẫu quy định, không do NBW phát hành hoặc không có dấu treo của NBW;
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông;
 - Phiếu không ghi số phiếu bầu đối với ứng cử viên được chọn hoặc không đánh dấu X vào ô vuông bên trái họ và tên của các ứng cử viên được chọn;
 - Phiếu không gạch cả họ và tên của ứng cử viên không chọn;
 - Phiếu bầu vượt quá số ứng cử viên theo quy định;
 - Phiếu ghi thêm tên người khác vào danh sách hoặc ghi thêm những thông tin, ký hiệu khác;
 - Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa;
 - Phiếu không còn nguyên vẹn;
 - Số lượng phiếu bầu cho ứng cử viên ghi bằng % hoặc tỷ lệ hoặc hệ số...

▪ **Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:**

- Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông có tham dự đại hội mà không bỏ phiếu bầu cử thì số phiếu bầu của cổ đông đó được xem là không tham gia bầu cử.



b. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- **Ban Kiểm phiếu:** Gồm 03 người do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có trách nhiệm:
 - Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thể lệ bầu cử;
 - Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Lưu ý: Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

▪ **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các cổ đông;
- Các cổ đông công khai bỏ phiếu bầu vào thùng biểu;
- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

5.3. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT:

- Người trúng cử thành viên HĐQT là ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên có cùng số phiếu bầu cao nhất thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên này để chọn và khi đó người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.
- Trường hợp sau khi bầu lại lần thứ hai mà số phiếu vẫn bằng nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè cao hơn. Nếu các ứng cử viên này có số lượng cổ phần sở hữu ngang nhau thì dựa trên các tiêu chí khác như: trình độ chuyên môn, thành tích, thâm niên công tác, ... để lựa chọn.

5.4. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số phiếu bầu hợp lệ, tổng số phiếu bầu không hợp lệ; số phiếu bầu và tỉ lệ % phiếu bầu trên tổng số cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ của từng ứng cử viên vào HĐQT;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

6. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Mọi khiếu nại về việc bầu cử, kiểm phiếu và kết quả bầu cử sẽ do Đoàn Chủ tịch trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018. Mọi khiếu nại phát sinh sau Đại hội sẽ không được xem xét giải quyết.

7. Hiệu lực thi hành:

- Thể lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2017

ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2017-2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Tôi tên là:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần

(*Bằng chữ:*))

và đại diện sở hữu:..... cổ phần

(*Bằng chữ:*))

của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

Đề nghị Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè cho tôi được ứng cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè nhiệm kỳ 2017 - 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức vào ngày 24/04/2017.

Tôi xin cam đoan các thông tin cá nhân được công bố trong Sơ yếu lý lịch đính kèm là trung thực, chính xác, hợp lý và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về thành viên Hội đồng quản trị quy định trong Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Tôi xin cam kết số cổ phần nêu trên đã được cổ đông nắm giữ liên tục ít nhất 06 tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (31/03/2017).

Trân trọng cảm ơn.

Cổ đông

(*Ký, ghi rõ họ tên nếu có*)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2017

ĐƠN ĐỀ CỬ

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2017-2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Tôi /chúng tôi là cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè sở hữu /đại diện sở hữu
..... cổ phần (theo danh sách đính kèm ở mặt sau) đề nghị Hội đồng quản trị
cho tôi /chúng tôi được đề cử:

Ông (Bà):

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần

(Bằng chữ:.....)

và đại diện sở hữu:..... cổ phần

(Bằng chữ:.....)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè
nhiệm kỳ 2017 - 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức vào
ngày 24/04/2017.

Chúng tôi/Tôi xin cam kết số cổ phần nêu trên đã được cổ đông nắm giữ liên tục ít nhất 06
tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường
niên năm 2017 (31/03/2017).

Cam kết của ứng viên:

Tôi xin cam đoan các thông tin cá nhân công bố trong Sơ yếu lý lịch đính kèm là trung
thực, chính xác, hợp lý và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về thành viên Hội đồng quản trị
quy định trong Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần
Cấp nước Nhà Bè tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi cam kết thực
hiện nhiệm vụ một cách trung thực, đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng
góp cho sự phát triển của Công ty.

Trân trọng cảm ơn.

Người được đề cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

Cổ đông/Đại diện nhóm cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

.....

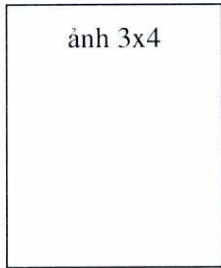
**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN
VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
NHIỆM KÌ 2017 - 2022**

TT	Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD, Ngày và Nơi cấp	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu	Ký xác nhận
01		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
02		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
03		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
04		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
05		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
06		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
07		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
08		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
09		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
10		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
11		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
12		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
13		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
14		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
15		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
Tổng					

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dành cho ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022)



ảnh 3x4

1. Họ và tên: Giới tính:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Số CMND/Hộ chiếu:
- Ngày cấp: Nơi cấp:
4. Dân tộc: Quốc tịch:
5. Đăng ký hộ khẩu thường trú:
6. Chỗ ở hiện tại:
7. Địa chỉ liên lạc: Số điện thoại:
8. Trình độ học vấn:
9. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
10. Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ

11. Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè:

12. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác (nếu có):

STT	Tên Tổ chức	Chức vụ

13. Số lượng cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền tại Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè:

Sở hữu cá nhân : cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.

Đại diện sở hữu : cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.

14. Thông tin sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè của những người liên quan đến ứng viên (theo quy định những người liên quan là: cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột của cá nhân):

Họ và Tên	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty :

16. Các khoản nợ đối với Công ty :

17. Lợi ích liên quan đến Công ty :

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện chức trách nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT công ty.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2018

Người khai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Họ tên:

Số CMND/Hộ chiếu:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có):

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Fax:

Số cổ phiếu sở hữu:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Giới tính	Mối quan hệ	CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Điện thoại	Fax	Quốc tịch	Số lượng CP sở hữu	Tài khoản GDCK (nếu có)
	CÁ NHÂN											
1	Nguyễn Văn A		Chồng								0	
2	Trần Văn B		Anh								1000	
	TỔ CHỨC											
1	Công ty ...										0	
2												

Tôi cam kết nội dung Bảng kê khai trên đây là đúng sự thật, nếu có bất cứ sự không trung thực nào, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Người kê khai

Số: /2018/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Nội dung và kết quả cuộc họp thường niên năm 2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè ngày 24/04/2018 tại Hội trường Công ty – 1179 đường Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, Quận 7, TP.HCM.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả thực hiện năm 2017

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% thực hiện so với KH năm 2017
SẢN XUẤT KINH DOANH						
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m ³	60.897	64.000	65.029	101,61
2	Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	548,33	576,45	586,85	101,80
3	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	99,76	100	100	100
4	Thay ĐHN	Cái	20.090	20.050	22.260	111,02
5	Gắn mới ĐHN	Cái	5.976	4.000	5.642	141,05
6	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100,00	100	100	100,00
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	18,72	16,7	16,73	100,18
8	Kinh doanh nước Sawanew	Tỷ đồng	5,2	5,2	5,22	100,38
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% thực hiện so với KH năm 2017
SẢN XUẤT KINH DOANH						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	563,73	596,05	605,73	101,62
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,57	9,28	12,74	137,28
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	7,00	7,00	8,00	114,29

1.2. Kế hoạch sản xuất năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	so với TH năm 2017 (%)
SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m ³	65.029	67.500	103,80
2	Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	586,85	610,14	103,83
3	Tỉ lệ thực thu tiền nước	%	100	100	100,00
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	22.210	22.000	99,05
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	50	50	0,00
6	Gắn mới ĐHN	Cái	5.642	4.500	79,76
7	Dời ĐHN	Cái	686	300	43,73
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,73	16,00	95,64
9	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100%	100%	100
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	605,73	619,02	102,19
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,74	12,77	100,24
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8	7	87,50

Các chỉ tiêu kế hoạch này có thể được Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh tùy theo tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

Điều 5. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hứa Trọng Nghi kể từ ngày 24/04/2018.

Điều 6. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2018, cụ thể như sau:

Ông/Bà:..... trúng cử làm thành viên HĐQT

Đồng thời, Hội đồng quản trị bổ nhiệm Ông/ Bà.....giữ chức vụ Giám đốc Công ty.

Điều 7. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2017 như sau:

STT	Khoản mục	Năm 2016	Năm 2017	% Lợi nhuận phân phối năm 2017	2017/2016 (%)
1	Lợi nhuận năm trước để lại	4.220.000.000	3.090.000.000		73,22
2	Lợi nhuận sau thuế	11.125.717.368	11.456.557.301		102,97
3	Lợi nhuận phân phối	15.345.717.368	14.546.557.301		94,79
4	Chia cổ tức (*)	7.630.000.000	8.720.000.000	59,95	114,29
5	Quỹ đầu tư phát triển	1.248.440.424	1.849.151.118	12,71	148,12
6	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	500.000.000	312.250.000	2,15	62,45
7	Quỹ khen thưởng	2.877.276.944	3.000.000.000	20,62	104,27
8	Lợi nhuận để lại năm sau	3.090.000.000	665.156.183	4,57	21,53

(*) - Tỷ lệ chia cổ tức năm 2016: 7% Vốn điều lệ;

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2017: 8% Vốn điều lệ.

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề có liên quan trong hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2018 giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, sau đó Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc ký hợp đồng với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2018, cụ thể như sau:

- Các thành viên chuyên trách được hưởng lương và các lợi ích khác theo hệ thống thang - bảng lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty; mức lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách bằng với Phó Giám đốc Công ty.
- Thù lao của các thành viên không chuyên trách:
 - + Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng
 - + Kiểm soát viên : 3.100.000 đồng/người/tháng
 - + Giúp việc HĐQT : 500.000 đồng/người/tháng

Điều 10. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Số 2 Trường Sơn, Phường 2 Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
- Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - Tầng 9 tòa nhà HL, 82 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) - Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong một công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên theo tiêu chí đã được nêu tại Tờ trình của Ban kiểm soát.

Điều 11. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

Điều 12. Thông qua Tờ trình về ban hành Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

Điều 13. Hiệu lực thi hành:

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Lưu.

Nguyễn Doãn Xã